

Số:22 /QĐST-DS

H, ngày 14 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 275, Điều 280, Điều 282, khoản 1 Điều 288, Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2022/TLST - DS ngày 21 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Văn T - sinh năm 1943

Địa chỉ: Khu Trung Tâm, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Khu Tân Mỹ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Bị đơn: Ông Hoàng Văn D - sinh năm 1970 và bà Ngô Thị L - sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: Khu Trung Tâm, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

1. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Quá trình giải quyết vụ án, ông D, bà L (vợ chồng) thừa nhận có vay của ông Hoàng Văn T số tiền 100.000.000đồng, thời hạn vay 06 tháng, lãi suất 02%/tháng nhưng đã trả được số tiền 61.000.000 đồng nợ gốc cho ông T. Sau khi hai bên thống nhất, tính đến ngày 06/4/2023, ông Hoàng Văn D và bà Ngô Thị L còn nợ của ông Hoàng Văn T số gốc, còn lại 39.000.000đ (Ba mươi chín triệu đồng).

Về thời gian trả nợ: Ông Hoàng Văn D và bà Ngô Thị L thống nhất sẽ có trách nhiệm liên đới trả dần số tiền nợ gốc cho ông Hoàng Văn T vào ngày 20 hàng tháng, mỗi tháng ông D và bà L sẽ trả cho ông T số tiền gốc 2.000.000đ (Hai triệu đồng), thời gian trả nợ từ tháng 4 năm 2023 cho đến khi ông D và bà L trả xong toàn bộ số nợ gốc 39.000.000đ (Ba mươi chín triệu đồng).

Đối với số tiền lãi: Nguyên đơn không yêu cầu ông D và bà L phải trả số tiền lãi, việc không yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện nên đình chỉ yêu cầu tính lãi suất đối với nguyên đơn.

Trường hợp ông Hoàng Văn D và bà Ngô Thị L vi phạm một trong các kỳ trả nợ như đã thỏa thuận thì ông T có quyền làm đơn đề nghị Thi hành án để thi hành toàn bộ số tiền còn lại. Ngoài số tiền phải thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, cho đến khi thi hành xong toàn bộ khoản nợ.

Về án phí dân sự: Các bên thống nhất, thỏa thuận: Ông Hoàng Văn D và bà Ngô Thị L chịu trách nhiệm liên đới nộp 975.000đ (*Chín trăm bảy mươi lăm nghìn*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nghi